

QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ SÁU CỦA TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

ĐÀO DUY TÙNG

Ủy viên Trung ương Đảng

Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương

I

Cải tiến quản lý kinh tế là một đòi hỏi cấp bách của sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nước ta hiện nay. Muốn tạo ra một sự chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý kinh tế, phải giải quyết nhiều vấn đề một cách đồng bộ, đồng thời phải biết chọn đúng vấn đề trọng tâm để tập trung sức thực hiện. Trong tình hình hiện nay, vấn đề gì cần được ưu tiên giải quyết? Trả lời câu hỏi đó không đơn giản. Ở đây có nhiều phương án để lựa chọn: Có thể chọn vấn đề cải tiến quản lý nông nghiệp, vì nông nghiệp hiện đang là mặt trận hàng đầu và, chính trên mặt trận này, chúng ta có thể khai thác tốt các tiềm năng đất đai và lao động, những tiềm năng hiện thực nhất hiện nay. Cũng có thể chọn vấn đề cải tiến quản lý công nghiệp, vì đây là cái trục của nền kinh tế mà ở đó công suất sử dụng mới đạt 50%, nếu cải tiến quản lý tốt, đưa công suất máy móc được sử dụng lên thêm 10% thì tình hình kinh tế sẽ có chuyển biến tốt hơn. Cũng có thể chỉ bàn vấn đề phân phối lưu thông, bởi vì đây đang là mặt trận nóng bỏng, là nơi có nhiều rối ren, ảnh hưởng rất nhiều đến sản xuất và đời sống. Đứng về góc độ nào đó mà xét thì mỗi phương án trên xem ra có phần hợp lý của nó. Nhưng nếu xét vấn đề một cách toàn diện, thì những phương án ấy chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình kinh tế-xã hội hiện nay.

Sau khi xem xét nhiều mặt, cân nhắc kỹ các phương án, các ý kiến, Đảng ta cho rằng trước mắt muốn tạo ra một chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý kinh tế, cần tập trung giải quyết hai loại vấn đề:

Một là, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tính chủ động sáng tạo và mọi khả năng của cơ sở, tổ chức lại sản xuất, từng bước xây dựng cơ chế quản lý mới, phân công, phân cấp quản lý đúng đắn.

Hai là, giải quyết một số vấn đề cấp bách về phân phối lưu thông, đặc biệt là các lĩnh vực thị trường-giá-lương-tiền, nhằm phục vụ tốt cơ sở đồng thời giải quyết đúng đắn các mối quan hệ phân phối trong nền kinh tế quốc dân.

Vi sao Hội nghị Trung ương lần này lại lựa chọn hai vấn đề trên?

Ai cũng thấy yêu cầu của quản lý kinh tế xã hội chủ nghĩa là phải bảo đảm sử dụng tốt nhất những năng lực sản xuất để có thể tạo ra nhiều của cải hơn với chi phí ít nhất và chất lượng ngày càng cao. Các cơ sở sản xuất chính là nơi tạo ra mọi sản phẩm cho xã hội. Hoạt động của các ngành, các cấp phải tạo điều kiện cho cơ sở có thể sản xuất ra nhiều của cải. Những vướng mắc hiện nay trong sản xuất, xét cho

cùng, đều biểu hiện tập trung ở cơ sở. Hơn nữa, chúng ta có thể từ cơ sở mà xem xét hoạt động của toàn bộ hệ thống quản lý kinh tế, để từ đó cải tiến các khâu cần thiết nhằm phục vụ cho cơ sở. Cho nên, hướng về cơ sở, tập trung giải quyết vấn đề cơ sở, phân cấp quản lý để phát huy hơn nữa quyền chủ động của cơ sở, là vấn đề nổi lên hàng đầu trong đời sống kinh tế hiện nay. Cùng với vấn đề cơ sở, Trung ương lựa chọn vấn đề phân phối lưu thông. Bởi vì, trong tình hình hiện nay, muốn cải tiến cơ chế quản lý của các cơ sở, không thể không đồng thời giải quyết vấn đề phân phối lưu thông, nhất là các vấn đề thị trường, giá, lương, tiền là những lĩnh vực đang ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất của cơ sở. Hơn nữa, phân phối lưu thông không chỉ trực tiếp tác động đến sản xuất, mà còn đang tác động đến nhiều mặt của đời sống. Nó đang là mặt trận nóng bỏng, đang là vấn đề bức bách phải giải quyết.

Như vậy, cách chọn vấn đề của Hội nghị Trung ương là *đúng* và *trúng*

II

Đánh giá tình hình bao giờ cũng là xuất phát điểm, là cơ sở để phát hiện vấn đề và giải quyết đúng đắn vấn đề. Hội nghị Trung ương lần này đã xem xét tình hình quản lý kinh tế một cách tập trung.

Đánh giá tình hình quản lý kinh tế, Nghị quyết chỉ rõ mấy năm qua chúng ta đã đạt được những tiến bộ và chuyển biến trên một số mặt: đổi mới công tác kết hoạch hóa; cải tiến một số chính sách, chế độ về phân phối lưu thông; phân phối quản lý và kiện toàn cấp huyện được cải tiến; đội ngũ cán bộ được sắp xếp lại một bước...

Các chính sách cải tiến quản lý kinh tế do Đảng và Nhà nước ta ban hành trong những năm qua dựa trên hai cơ sở. Một là, đường lối chung và đường lối kinh tế của Đảng cùng những chủ trương lớn về cải tiến quản lý kinh tế của Đại hội Đảng và của các Hội nghị Trung ương mà phương hướng chủ yếu là “mở rộng quyền chủ động sáng tạo cho cơ sở và địa phương dưới sự quản lý tập trung thống nhất của trung ương về những mặt cơ bản, khuyến khích mạnh mẽ người lao động hăng hái sản xuất”. Hai là, những bài học kinh nghiệm thực tế phong phú từ những điển hình tốt xuất hiện ở các địa phương, các ngành và cơ sở.

Những tiến bộ và chuyển biến ấy đã góp phần đưa nền kinh tế nước ta vượt qua những thử thách gay gắt, bước đầu khắc phục tình trạng sút kém trong những năm 1979-1980 và đạt được những thành tựu đáng kể về kinh tế ba năm qua.

Khái quát về đánh giá tình hình quản lý kinh tế, Hội nghị Trung ương đã nêu lên kết luận: “Thực tế chứng minh rằng, trong điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay, thấu suốt và cụ thể hóa đường lối đúng đắn của Đảng bằng một *cơ cấu kinh tế hợp lý* và một *cơ chế quản lý thích hợp*, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động ở từng cơ sở, từng địa phương, từng ngành, động viên được sức mạnh tổng hợp của cả nước, thì chúng ta có khả năng tạo ra một chuyển biến mạnh mẽ trong đời sống kinh tế - xã hội”.

Trong khi khẳng định những tiến bộ và chuyển biến, Nghị quyết cũng chỉ rõ những tiến bộ và chuyển biến ấy *chưa đồng đều, chưa mạnh mẽ, chưa cơ bản*. Công tác quản lý kinh tế còn nhiều khuyết điểm và nhược điểm. Nghị quyết chỉ rõ những khuyết điểm ấy là “*biểu hiện của tệ quan liêu bao cấp, bảo thủ, trì trệ trong cơ chế quản*

lý kinh tế và tình trạng phân tán, cục bộ, vô tổ chức, vô kỷ luật". Quan liêu, bao cấp, bảo thủ, trì trệ đã trở thành một tệ trong cơ chế quản lý kinh tế : kế hoạch gò bó, cứng nhắc, không gắn với hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa, làm ăn không tính toán hiệu quả kinh tế, chính sách, chế độ còn mang nặng tính chất bao cấp, bộ máy quản lý nặng nề, quan liêu, kém hiệu lực... Mặt khác, phân tán, cục bộ, vô kỷ luật cũng đã là một tình trạng phổ biến : không chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật giao nộp sản phẩm, kỷ luật tài chính, kỷ luật quản lý giá, tranh mua tranh bán trong xuất khẩu, tự định ra chế độ phân phối không đúng, v.v...

Nghị quyết của Trung ương không nêu cái nào là chính, cái nào là phụ. Cả hai đều tác hại lớn. Song Đảng ta luôn luôn đặt việc phê phán tệ quan liêu bao cấp lên trước. Nhưng không coi nhẹ tình trạng phân tán, cục bộ, vô kỷ luật. Đấu tranh chống tệ quan liêu bao cấp không thể không đồng thời đấu tranh khắc phục tình trạng phân tán, cục bộ, vô kỷ luật.

Nghị quyết Trung ương đã nêu lên các nguyên nhân của những khuyết điểm: chưa đánh giá đầy đủ tình hình kinh tế - xã hội, chưa nắm vững đặc điểm của chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ: chậm cụ thể hóa đường lối kinh tế thành những chính sách, chế độ quản lý kinh tế đúng đắn; công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện còn nhiều khuyết điểm, v.v... Những nguyên nhân đó cũng chính là những thiếu sót chủ quan mà Đảng ta đã nghiêm khắc tự kiểm điểm.

Trên cơ sở sự đánh giá đúng đắn đó, Nghị quyết của Trung ương đã nêu lên bốn phương hướng và yêu cầu chủ yếu của việc cải tiến quản lý kinh tế trong thời gian tới và chỉ rõ : "Trước mắt, phải tạo ra một chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý kinh tế, tập trung giải quyết hai loại vấn đề" (như phần trên đã trình bày).

III

Để có thể từng bước ổn định sản xuất và tạo thuận lợi cho đổi mới quản lý kinh tế, trong điều kiện nền kinh tế nước ta hiện nay, *việc sắp xếp và tổ chức lại sản xuất* là một yêu cầu cấp bách. Vì vậy, Nghị quyết Trung ương đã nêu ra "cần khẩn trương sắp xếp lại các cơ sở sản xuất kinh doanh" mà tinh thần cơ bản là *tập trung những điều kiện sản xuất trong nước, tích cực huy động các khả năng nhập khẩu, triệt để tiết kiệm* (trước hết là tiết kiệm điện, xăng dầu, than, nguyên liệu...) *để sản xuất những sản phẩm trọng yếu nhất, ưu tiên cho những cơ sở quốc doanh quan trọng có điều kiện sản xuất ổn định, có hiệu quả kinh tế cao nhất*.

Nghị quyết đã nhấn mạnh việc *phát triển các quan hệ hợp tác, liên doanh, liên kết đa dạng trong nền kinh tế*, bảo đảm khai thác mọi tiềm năng, đẩy mạnh phát triển sản xuất với hiệu quả kinh tế cao.

Đẩy mạnh xây dựng huyện và tăng cường cấp huyện cũng là một nội dung quan trọng của tổ chức lại sản xuất.

Đối với việc cải tiến cơ chế quản lý các đơn vị cơ sở sản xuất, Hội nghị Trung ương lần này chủ yếu tập trung giải quyết những vấn đề về *xí nghiệp công nghiệp quốc doanh* trên năm mặt: mở rộng quyền hạn và trách nhiệm của xí nghiệp trong công tác kế hoạch hóa; cải tiến công tác cung ứng vật tư và tiêu thụ sản phẩm; tăng cường chế độ tự chủ tài chính của xí nghiệp; củng cố việc hạch toán giá thành; và cải tiến công tác lao động, tiền lương trong xí nghiệp.

Những chủ trương cụ thể về đổi mới năm mặt nói trên đều hướng vào việc mở rộng quyền chủ động, sáng tạo của các cơ sở, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ tập thể của người lao động, tạo ra động lực quan trọng để các cơ sở có thể sản xuất và kinh doanh có hiệu quả. Những đổi mới đó cũng hướng các xí nghiệp đi đúng quỹ đạo cơ chế quản lý kinh tế xã hội chủ nghĩa, khắc phục những lệch lạc đã và có thể xảy ra. Những sự đổi mới đó cũng quán triệt tinh thần gắn bó chặt chẽ giữa “quyền hạn với trách nhiệm”, “lợi ích với nghĩa vụ”.

Tất cả những nội dung nói trên là sự chuyển mạnh các cơ sở từ hoạt động sản xuất theo lối hành chính bao cấp sang kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Sự chuyển hướng ấy đòi hỏi phải có nhiều thay đổi trong nhận thức, trong sự hiểu biết về kiến thức kinh tế và cả những phẩm chất cần thiết của những người làm chủ tập thể ở cơ sở, trước hết là cán bộ quản lý.

Đối với hợp tác xã và tập đoàn sản xuất nông nghiệp, tuy không đi sâu như đối với xí nghiệp quốc doanh, những Nghị quyết Trung ương đã đề cập đến những vấn đề rất cơ bản làm cơ sở cho việc xây dựng cơ chế quản lý hợp tác xã - một cơ chế huy động được mọi lực lượng từ tập thể thành viên của hợp tác xã đến từng xã viên, từ cơ quan quản lý đến các cơ quan dịch vụ, từ cán bộ quản lý đến cán bộ kỹ thuật đem hết sức mình góp phần phát triển nông nghiệp đạt năng suất cao, hiệu quả tốt.

Nét nổi bật là sự đổi mới cơ chế kế hoạch hóa của hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Khắc phục lỗi làm kế hoạch theo kiểu áp đặt từ trên xuống. Kế hoạch của hợp tác xã do Đại hội xã viên quyết định dưới sự chỉ đạo của cấp trên. Nhà nước thông qua các chính sách đòn bẩy, cung ứng vật tư kỹ thuật, hợp đồng kinh tế, các hình thức tổ chức liên kết, liên doanh, để chỉ đạo các hợp tác xã xây dựng kế hoạch. Từ nay, hệ thống chỉ tiêu pháp lệnh đối với hợp tác xã chỉ còn hai loại, mà thực chất là về phía hợp tác xã chỉ còn một chỉ tiêu pháp lệnh, đó là “khối lượng sản phẩm hợp tác xã bán cho Nhà nước theo chất lượng và giá cả đã được xác định trong hợp đồng kinh tế”. Loại chỉ tiêu thứ hai: cung cấp năng lượng, vật tư, máy móc, dịch vụ, v.v... cho hợp tác xã là trách nhiệm về phía Nhà nước.

Với cơ chế kế hoạch hóa mới đã thể hiện tinh thần rất coi trọng việc phát huy quyền làm chủ tập thể của hợp tác xã và nông dân tập thể, làm cho nông dân hăng hái, phấn khởi đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp lên một bước mới.

Nghị quyết cũng đã đề ra việc “tổng kết công tác tổ chức quản lý hợp tác xã, đặc biệt chú ý tiếp tục hoàn thiện cơ chế khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động”, tiếp tục tìm ra những hình thức để khuyến khích tính tích cực lao động của người xã viên.

Nghị quyết Trung ương kỳ này rất coi trọng việc cải tiến cơ chế quản lý nông nghiệp để có thể huy động lực lượng cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ đem tài năng phục vụ nông nghiệp, phục vụ hợp tác xã. Nghị quyết chỉ rõ: “Có chính sách đãi ngộ thích đáng cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ gắn với kết quả sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã”. Nghị quyết Trung ương kỳ này cũng chỉ ra hướng xây dựng cơ chế để huy động các cơ quan dịch vụ nông nghiệp, phục vụ hợp tác xã tốt hơn: “Các cơ quan cung ứng vật tư, các cơ sở dịch vụ kinh tế - kỹ thuật phục vụ nông nghiệp và hợp tác xã phải thực hiện nghiêm chỉnh các hợp đồng đã ký, trong đó ghi rõ các hình thức khuyến khích vật chất và bồi thường thiệt hại”.

IV

Trên mặt trận phân phối lưu thông, thời gian qua chúng ta đã thu được một số kết quả, song chưa có chuyển biến cơ bản, còn nhiều rối ren và hiện đang là vấn đề nóng bỏng, cấp bách phải giải quyết.

Giải quyết vấn đề phân phối lưu thông trong tình hình hiện nay phải tập trung trước hết vào bốn lĩnh vực là . thị trường-giá-lương-tiền. Song vấn đề là giải quyết mối quan hệ giữa bốn lĩnh vực đó như thế nào? Ở đây cũng có thể có nhiều phương án để lựa chọn. Có phương án phải làm chủ thị trường, ổn định vật giá, làm chủ đồng tiền, trên cơ sở đó mới giải quyết vấn đề lượng và giá. Có một phương án khác: phải giải quyết được vấn đề lượng, giá trước hết, mới có điều kiện giải quyết được vấn đề thị trường, nắm hàng, nắm tiền. Cả hai phương án đó đều không phù hợp với tình hình hiện nay.

Nghị quyết của Trung ương chỉ rõ: để đạt được các mục tiêu trong việc cải tiến phân phối lưu thông, trong một số năm trước mắt, cần *tiến hành đồng thời hai loại công việc*:

- Một mặt, trên cơ sở phát triển sản xuất, *phải đẩy mạnh thu mua, nắm nguồn hàng và mở rộng thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, tích cực cải tạo và quản lý chặt chẽ thị trường tự do*: cấm tư thương kinh doanh những mặt hàng do Nhà nước thống nhất quản lý, chống đầu cơ, buôn lậu, loại trừ chợ đen.

- Mặt khác, *phải khẩn trương điều chỉnh các chính sách về giá cả, tiền lương, tài chính, tiền tệ* cho phù hợp với tình hình kinh tế - tài chính đã thay đổi và chưa ổn định, nhằm phục vụ tốt hơn nữa sản xuất, kinh doanh xã hội chủ nghĩa và đời sống của người lao động.

Hai loại công việc nói trên có liên quan chặt chẽ với nhau, tác động lẫn nhau, không thể chỉ giải quyết xong cái này mới giải quyết cái kia.

Khi giải quyết vấn đề phân phối lưu thông, *phải nắm vững chính sách phân phối của Đảng*. Chính sách ấy đòi hỏi khi giải quyết vấn đề phân phối lưu thông từ giả cả, tiền lương cho đến thị trường phải thể hiện được đúng đắn các mối quan hệ cơ bản của nền kinh tế quốc dân: quan hệ giữa nông nghiệp và công nghiệp, giữa tích lũy và tiêu dùng, giữa kinh tế và quốc phòng, v.v... Chính sách ấy phải quán triệt nguyên tắc phân phối theo lao động, phải khắc phục chế độ bao cấp, chủ nghĩa bình quân, để làm cho người lao động hăng hái sản xuất. Phải kết hợp hài hòa các loại lợi ích: lợi ích của toàn xã hội, của tập thể và của người lao động; Lợi ích của trung ương, của địa phương và của cơ sở. Việc nắm vững chính sách trên đây rất quan trọng, bởi vì trong những khuyết điểm về phân phối lưu thông hiện nay có nhiều khuyết điểm do chưa quán triệt chính sách trên.

Về thị trường, phải khẩn trương và nghiêm túc thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị và các Nghị quyết của Hội đồng Chính phủ về cải tạo và quản lý thị trường, nắm hàng, nắm tiền.

Tiến hành khẩn trương và sớm hoàn thành việc *xóa bỏ tư sản thương nghiệp*.

Thực hiện việc Nhà nước thống nhất quản lý và kinh doanh những vật tư chiến lược, những mặt hàng do Nhà nước cần nắm có quan hệ đến quốc kế dân sinh.

Đẩy mạnh công tác cải tạo, sắp xếp và quản lý thị trường. Kiên quyết và tích cực xóa chợ đen, loại trừ bọn đầu cơ, buôn bán, chống sự phá hoại của kẻ thù.

Ra sức cùng cố và phát triển mạng lưới *thương nghiệp quốc doanh và hợp tác xã mua bán* đến tận cơ sở.

Chung lại, trên lĩnh vực này phải sớm *làm chủ cho được thị trường*. Lo đó cần chống lại khuynh hướng không đúng: một là do dự, không kiên quyết loại trừ “chợ đen”, không tích cực thu hẹp thị trường tự do, sợ cải tạo mạnh sẽ ảnh hưởng xấu đến sản xuất và lưu thông; hai là, nóng vội, muốn xóa ngay thị trường tự do bằng các biện pháp hành chính, mà không tích cực mở rộng thị trường có tổ chức và hệ thốn thương nghiệp xã hội chủ nghĩa.

Về giá cả, trước hết cần khẳng định rằng thi hành hệ thống một giá là một điều kiện hết sức mong muốn của Đảng và nhà nước ta cũng như toàn dân ta. Song, trong tình hình kinh tế hiện nay chúng ta chưa đủ điều kiện để thực hiện ngay một giá. Trong một số năm trước mắt, phải tạm thời thi hành chính sách *hai loại giá* : giá ổn định; giá được chỉ đạo linh hoạt.

Song phải tích cực đẩy mạnh sản xuất, nắm hàng, nắm tiền, làm chủ thị trường, tiến tới xây dựng một hệ thống giá hợp lý, ổn định và thực hiện chính sách một giá thống nhất.

Tiền lương hiện nay không bảo đảm tái sản xuất sức lao động. Đời sống của những người ăn lương có nhiều khó khăn. Tiền lương vì vậy đang là vấn đề cấp bách trên lĩnh vực phân phối lưu thông.

Nghị quyết của Trung ương đã nêu ra ba yêu cầu về giải quyết vấn đề tiền lương:

- Bảo đảm tiền lương thực tế ;
- Cải tiến một bước chế độ tiền lương;
- Thống nhất chế độ tiền lương.

Như vậy, cố gắng giải quyết một bước tình hình khó khăn gay gắt trước mắt về đời sống, mặt khác phải sớm bảo đảm bù đắp hao phí để tái sản xuất sức lao động cho người lao động.

Về tài chính, tiền tệ : để thực hiện giảm bớt bội chi tiền mặt và bội chi ngân sách, tiến tới chấm dứt bội chi, điều cơ bản là phải đẩy mạnh sản xuất với năng suất, chất lượng và hiệu quả ngày càng cao, đồng thời phải đề ra và thực hiện chính sách tài chính quốc gia phù hợp với chặng đường hiện nay của thời kỳ quá độ.

Vấn đề tạo nguồn vốn ban đầu và tích lũy xã hội chủ nghĩa luôn luôn là vấn đề rất căn bản của nền tài chính quốc gia, xét trước mắt cũng như lâu dài. Cần khẳng định nguồn tích lũy phải từ khai thác *các thế năng* (lao động xã hội và đất đai, tài nguyên), từ phát triển sản xuất với năng suất, chất lượng, hiệu quả cao, tóm lại là từ các ngành sản xuất vật chất, chứ không phải bằng đi buôn thu chênh lệch giá.

Sản xuất, tăng thu phải đi đôi với tiết kiệm triệt để ở tất cả các ngành, các cấp, ở mỗi cá nhân. Tiết kiệm phải được thực hiện thật nghiêm ngặt từ trong xây dựng cơ bản, sản xuất và tiêu dùng. Kiên quyết đấu tranh chống tệ chèn chén, biếu xén, giữ “quỹ đen”.

*

**

Quán triệt Nghị quyết của Trung ương là phải quán triệt những nội dung chủ yếu của Nghị quyết, quán triệt những vấn đề có tính quy luật làm căn cứ cho việc đổi mới quản lý kinh tế ở nước ta đã được trình bày trong bài *Năm vừng quy luật đổi mới quản lý kinh tế* của đồng chí Lê Duẩn, và điều quan trọng là quán triệt bằng hành động thực tiễn tổ chức thực hiện Nghị quyết ở tất cả các ngành, các cấp, biến Nghị quyết thành những thành tựu trên mặt trận sản xuất cũng như trên mặt trận phân phối lưu thông.